VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VIỆT NAM THỜI KÌ CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 2003 - 2010)

ĐẶNG HUỲNH MAI
Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII đã nêu: "Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng của giáo dục và được xã hội tôn vinh. Giáo viên phải có đủ đức, đủ tài". Kết luận của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX đã yêu cầu: Bố trí cán bộ quản lí giáo dục các cấp phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và năng lực cán bộ; xây dựng kế hoạch đào tạo lại đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu cân đối, đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu thời kì đổi mới; hoàn thiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lí.

Xuất phát từ các yêu cầu trên, một trong các nhiệm vụ của ngành giáo dục - đào tạo hiện nay là cần phải xác định mục tiêu, nhiệm vụ và bước đi cụ thể trong công tác đào tạo và bồi dưỡng lực lượng nhà giáo và CBQL sao cho phù hợp với xu thế phát triển của đất nước cũng như xu thế toàn cầu hoá, một xu thế khách quan của xã hội đương đại. Đứng trước thực trạng này chúng ta cần tìm hiểu sâu hơn tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục để xây dựng đội ngũ người giáo viên phục vụ quá trình phát triển của đất nước trên một số lĩnh vực sau đây:

1. Giáo dục phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ

Ngày 31/8/1960, trong thư gửi các cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường và các lớp bổ túc văn hoá, Người nhắc nhở: "Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống nhân dân". Nhận thức vấn đề này trong quá trình xây dựng đội ngũ nhà giáo tức là nhà giáo phải đạt yêu cầu về phẩm chất, đạo đức và nhận thức chính trị, tư tưởng. Công tác giáo dục chỉ phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ tốt nhất khi cán bộ giáo dục và nhà giáo nhìn nhận một vấn đề chuyên môn thông qua lăng kính của một nhà chính trị, hay nói một cách khác mỗi nhà giáo là một cán bộ của Đảng và Nhà nước, mỗi cán bộ giáo dục khi giải quyết một vấn đề chuyên môn giáo dục phải đặt trong bối cảnh của tất cả các vấn đề về kinh tế, chính trị, văn hoá và xã hội ở nơi mà đơn vị giáo dục gắn bó. Đặc biệt trong giai đoạn mà các địa phương đang chuyển đổi cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp từng bước sang công nghiệp và dịch vụ. Ngoài ra, hiện tại có nhiều vấn đề mới xuất hiện như làm thế nào để bảo vệ thương hiệu, tính bền vững của chất lượng hàng hoá... thì sự đòi hỏi về giáo dục phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ gắn với sản xuất và phục vụ đời sống nhân dân là cần thiết và quan trọng. Thực hiện được điều này cũng có nghĩa là thực hiện được nguyên tắc quản lí về sự kết hợp giữa ngành và lãnh thổ nhằm thúc đẩy công tác chuyên môn phát triển dựa trên cơ sở thúc đẩy sự phát triển toàn diện của một địa phương và ngược lại. Và, một khi nhiệm vụ của giáo dục góp được một phần cho sự phát triển sản xuất và đời sống của nhân dân địa phương thì kết quả của giáo dục lại được nâng lên một bước. Cứ như thế thì mối quan hệ giữa giáo dục và chính quyền địa phương ngày càng được gắn chặt trong sự phát triển bền vững giữa nhiệm vụ chính trị và kinh tế nói chung, trong đó có nhiệm vụ giáo dục. Từ đó tin rằng các cấp sẽ quan tâm đến công tác phát triển Đảng và giáo dục cũng sẽ cung cấp các đối tượng để cấp uỷ địa phương phát triển thành đảng viên trong quá trình hoạt động.

2. Giáo dục xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa

Trong toàn bộ di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề Bác đặc biệt quan tâm là đào tạo con người Việt Nam thông qua hoạt động giáo dục và gắn chặt với mục tiêu xây dựng đất nước. Người khẳng định "Muốn xây dựng CNXH trước hết cần có con người XHCN". Để có con người XHCN Bác đã chỉ ra các đặc trưng cơ bản, hay nói cách khác Bác đã giao trách nhiệm cho các nhà giáo dục, cán bộ quản lí và các nhà giáo về yêu cầu sản phẩm của quá trình giáo dục và đào tạo với các tiêu chí cụ thể về con người Việt Nam mới là:

- Có ý thức và tinh thần làm chủ tập thể, có tư tưởng "Mình vì mọi người và mọi người vì mình", có tinh thần dám nghĩ dám làm và vươn lên hàng đầu.

- Có đạo đức và lối sống trung với nước, hiếu với dân, yêu thương con người, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, có tinh thần quốc tế trong sáng, có lối sống lành mạnh và trong sạch.

- Là con người lao động có kế hoạch, có biện pháp, có quyết tâm; lao động có tổ chức, có kỉ luật; có năng suất chất lượng và hiệu quả, lao động quên mình không sợ khó sợ khổ; vì lợi ích của xã hội, của tập thể và của bản thân mình.

- Có năng lực để làm chủ bản thân, gia đình và công việc mà mình đảm nhận để với tư cách là công dân tham gia làm chủ nhà nước và xã hội; phải không ngừng nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, khoa học kĩ thuật, chuyên môn nghiệp vụ để làm chủ.

Như vậy, để có sản phẩm con người Việt Nam mới XHCN như Bác Hồ đã chỉ ra và để hoàn thành nhiệm vụ thầy giáo là đào tạo cán bộ cho dân tộc thì đội ngũ nhà giáo của Việt Nam còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa. Trước hết, bản thân mỗi nhà giáo phải vừa là con người mới XHCN với các tiêu chí mà Bác đã nêu, vừa là một người thầy thực thị, người có đủ năng lực và phẩm chất, đạo đức như Bác Hồ đã dặn: Các thầy giáo có nhiệm vụ rất nặng nề là đào tạo cán bộ cho dân tộc. Vậy giáo dục cần nhằm vào mục đích thật thà phục vụ nhân dân. Trong các nhiệm vụ chung của giáo dục, một nhiệm vụ cơ bản mà nội hàm hoạt động của nó là quá trình dạy và học, với đối tượng phục vụ chính là thế hệ trẻ. Để làm tốt nhiệm vụ này Bác Hồ đã từng nhắc nhở: Dạy trẻ phải "toàn vẹn cái tính vui vẻ hoạt bát, tự nhiên, tự động, trẻ trung của chúng, chớ nên làm cho chúng hoá ra những người già sớm". Nhìn lại tư tưởng Hồ Chí Minh đối với vấn đề nhiệm vụ và mục đích của giáo dục chúng ta có thể nói rằng Bác đã giao nhiệm vụ cụ thể cho ngành và đội ngũ giáo viên. Việc đổi mới giáo dục hiện nay, việc yêu cầu đổi mới nội dung chương trình để giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng mà chúng ta, đang thực hiện phải chăng là một sự trả lại bản chất quá trình giảng dạy và giáo dục mà Bác Hồ kính yêu của chúng ta, người thầy vĩ đại của dân tộc đã đặt ra cách đây rất lâu. Yêu cầu về đội ngũ giáo viên thời kháng chiến cứu quốc đã là như vậy thì yêu cầu về người thầy của thế kỉ XXI, của một đất nước Việt Nam công nghiệp hoá - hiện đại hoá và XHCN thì năng lực chuyên môn và khả năng thích ứng là một sự đòi hỏi phải cao hơn nhiều.

3. Về mục tiêu giáo dục toàn diện

Khi nói về mục tiêu giáo dục Bác đã nêu: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc làm rất quan trọng và cần thiết". Người đã nhiều lần nhắc nhở: "Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên". Như vậy công tác đào tạo bồi dưỡng phải đạt cho được mục tiêu giáo dục toàn diện để lực lượng thanh niên sau đào tạo đủ sức phục vụ nhân dân. Để làm được điều này phải xác định mục tiêu cụ thể của từng bậc học, từng lĩnh vực như Bác đã dặn:

"- Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy phải bền bỉ chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt.

- Tiểu học cần giáo dục các cháu thiếu nhi yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ, chớ gò ép vào khuôn khổ của người lớn, phải đặc biệt chú ý giữ gìn sức khoẻ của các cháu.

- Trung học phải đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đồ xây dựng nước nhà, bỏ những phần mà không cần thiết cho cuộc sống thực tế.

- Đại học thì phải kết hợp lí luận khoa học với thực hành, sức học tập lí luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho cuộc sống xây dựng nước nhà".

Như vậy, đối chiếu với yêu cầu hiện nay, dễ dàng thấy rằng Bác Hồ đã rất quan tâm đến vấn đề giáo dục toàn diện. Chúng ta không những phải quan tâm đến việc dạy chữ, dạy nghề, mà phải hết sức chú ý đến việc dạy người. Trong phương thức đào tạo nguồn nhân lực của Việt Nam cần đảm bảo yêu cầu trang bị về tri thức, thực hành và rèn luyện phẩm chất để lực lượng sản xuất đủ sức gánh vác sự nghiệp xây dựng đất nước thời kì CNH-HĐH. Làm theo lời Bác dặn, là phải xây dựng chương trình nội dung phù hợp với từng đối tượng trẻ ở từng bậc học và từng vùng. Điều này cũng đã bao hàm nhiệm vụ đào tạo nhân tài kháng chiến và kiến quốc, "Nước nhà phải kiến thiết, kiến thiết phải có nhân tài". Như vậy, về nội dung đào tạo và bồi dưỡng đối với thế hệ trẻ, thế hệ cách mạng cho đời sau đã được Bác Hồ quan tâm từ những ngày gian khổ của thời kì kháng chiến cứu quốc. Ngày nay trong điều kiện xây dựng một đất nước Việt Nam công nghiệp hoá, hiện đại hoá thì mỗi cán bộ quản lí giáo dục, mỗi nhà giáo cần suy nghĩ nhiều hơn và sâu sắc hơn trong quá trình đổi mới.

4. Về đội ngũ nhà giáo trong sự nghiệp phát triển đất nước.

Bác Hồ đánh giá cao sứ mệnh vinh quang của người thầy giáo. Người nói "Có gì vẻ vang hơn là đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Người thầy giáo tốt, người thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất" (Bài nói tại trường ĐHSP Hà Nội 21/10/1964). Mặt khác người còn dặn dò: "Thầy giáo phải thật thà yêu nghề của

mình". Một câu nói thật là bình dị nhưng đòi hỏi mỗi nhà giáo phải có tấm lòng yêu nghề mến trẻ một cách thực sự, bằng tất cả những gì mình có được cùng với lương tâm nghề nghiệp để đầu tư trí tuệ công sức lên mỗi giáo trình, mỗi trang giáo án. Thầy giáo phải vì học sinh của mình mà nghiên cứu, mà đầu tư để cho mỗi đứa trẻ đều được công bằng trong giáo dục, chất lượng ngày hôm nay hơn ngày hôm qua và lớp trẻ năm này hơn hẳn lớp trẻ những năm trước, dù chỉ là do một sự cải tiến nào đó trong cách dạy dỗ của thầy cùng sự học tập của trò. Hai tiếng "thật thà" Bác đã sử dụng rất là đơn giản nhưng lại vô cùng sâu lắng là như thế đó.

Ở một khía cạnh khác Bác lại nêu: "Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, bởi vì không có thầy giáo thì không có giáo dục". Năm 1964 Người đã nói "Dạy cũng như học phải chú trọng cả đức lẫn tài để đào tạo thế hệ trẻ thành những người kế thừa xây dựng CNXH vừa hồng vừa chuyên". Đối với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo, Bác cũng quan tâm đến việc đào tạo về kĩ năng sư phạm. Người nói: "Giáo dục phải theo hoàn cảnh, điều kiện", đây chính là vấn đề mà chúng ta phải vận dụng phương pháp giảng dạy theo điều kiện cụ thể học sinh từng vùng, từng khu vực và từng nhóm học sinh cụ thể của một lớp học. Về vấn đề thực hành thực tập Bác cũng đã nêu: "Một chương trình nhỏ mà thực hành được hẳn hoi còn hơn một trăm chương trình lớn mà làm không được". Thật vậy, nếu có dịp nghiên cứu giáo dục ở các nước chúng ta sẽ dễ dàng thấy cách đào tạo của họ, ở các trường đại học, THCN đầu tư lớn nhất là thư viện và phòng thí nghiệm thực hành, đây là nơi sinh viên làm việc cật lực để hiểu bài, hay nói cách khác là để chuyển tri thức nhân loại thành nhận thức của bản thân. Thậm chí có quốc gia giao hẳn nhà bảo tàng cho trường đại học quản lí và xem đây là thư viện dùng chung cho xã hội và cho sinh viên nghiên cứu với lĩnh vực văn hoá nghệ thuật.

Bác cũng rất chú trọng đến mối quan hệ thầy trò. Người nói: Trong trường cần có dân chủ, đối với mọi vấn đề thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông thì hỏi, làm cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò không phải "cá đối bằng đầu". Đây chính là điều mà chúng ta đang phấn đấu và thực hiện trong sự nghiệp "đổi mới giáo dục". Ở Trung Quốc, vào các trường học chúng ta sẽ thấy một loạt các khẩu hiệu "Mỗi vấn đề của học sinh là vấn đề của nhà trưởng", "Mỗi một yêu cầu của học sinh là công việc mà chúng ta phải làm" (tất nhiên yêu cầu ở đây là yêu cầu chính đáng để học tốt). *Ở Australia, ở Bỉ, chúng* tôi cũng thấy tương tự như thế, tuy họ không có khẩu hiệu như ở Trung Quốc nhưng khi có một học sinh yêu cầu về bút, sách hoặc vở... là giáo viên và hiệu trưởng tìm ngay cho học sinh bằng một tình cảm thực sự, chân thành mà chúng ta đều có thể cảm nhận được.

Bác Hồ của chúng ta cũng rất quan tâm đến lực lượng phục vụ trong nhà trường. Người nói: "Thầy và trò cần giúp đỡ anh chị em phục vụ nhà trường, các chị em nên thi đua sao cho cơm lành canh ngọt để cho học sinh ăn no học tốt". Để xây dựng đội ngũ những người thầy giáo thì lực lượng nhân viên phục vụ nhà trường có thể nói là quan trọng cũng không kém. Ở các nước tỉ lệ nhân viên phục vụ được quy định khá rõ ràng, họ giúp CBQL, giáo viên rất nhiều mặt như hành chính, tài chính, hỗ trợ học sinh. Ở các trường đại học, thư viện là nơi làm việc và học tập chính của học sinh, học sinh có thể học tập muộn hoặc đến 9-10h đêm. Ở đó luôn có một nhân viên đưa học sinh ra đến cổng trường hoặc đến bến xe buýt để các em về với gia đình an toàn. Thiết nghĩ, lực lượng này mà làm tốt thì công tác tư vấn cho học sinh sẽ tốt hơn, thầy sẽ dành thời gian để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục. Bởi vì để giảng dạy tốt hơn thì thầy phải đầu tư vào việc hướng dẫn cho trẻ chiếm lĩnh tri thức, như Bác đã nhắc nhở: "Tri thức phải dễ hiểu, dễ nhớ, học mau", còn để giáo dục tốt thì thầy giáo phải đặc biệt chú ý "ngoài tri thức phải có đạo đức cách mạng". Công tác giáo dục trẻ không kém phần quan trọng so với việc hình thành tri thức khoa học cho trẻ.

Như vậy, tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có vấn đề giáo dục là tìm hiểu một di sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc ta trên các lĩnh vực, một tư tưởng được hình thành trên nền tảng thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng đã khẳng định: "Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng". Vì vậy việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào quá trình xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL là điều quan trọng và cần thiết. Nhận thức đúng tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục, về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau cũng như về xây dựng đội ngũ người thầy giáo sẽ giúp chúng ta có cái nhìn sâu sắc từ thực tiễn của GDVN và trên thế giới, để thấy rằng những điều mà chúng ta đã làm, đang làm và sẽ làm là những điều mà Bác Hồ kính yêu, người thầy vĩ đại của chúng ta đã căn dặn và chỉ đạo cách đây rất lâu. Có lẽ, chỉ cần chúng ta làm được như Bác Hồ mong muốn thì đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục sẽ được nâng cao ngang tầm với các nước trong khu vực cũng như trên thế giới trong tương lai, phục vụ nhiệm vụ ngày càng *yêu cầu cao của đất nước mà vẫn giữ được truyền* thống của dân tộc ta. Đảng và Nhà nước đã xác

(Xem tiếp trang 10)

nhưng phải làm tốt công tác chủ nhiệm lớp được phân công.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÍ CÁC CẤP

Điều 9. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện công tác kiểm kê phục vụ cho việc thực hiện MCLTT. Xây dựng các kế hoạch thực hiện MCLTT trên địa bàn huyện.

2. Huy động và hỗ trợ Ban đại diện cha mẹ HS ở các trường, điểm trường và lớp học.

3. Giám sát việc thực hiện MCLTT ở các trường, điểm trường và lớp học trên địa bàn huyện. Đánh giá MCLTT, bao gồm việc kiểm tra các báo cáo về nhập học của các trường và điểm trường; xác định số trẻ không đi học.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Giám sát và đánh giá việc thực hiện MCLTT và xác định phương thức thực hiện công tác cải tiến chất lượng giáo dục ở các huyện.

2. Tổ chức và giám sát các chương trình xây dựng MCLTT do các huyện chuẩn bị. Cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá các kết quả của các hỗ trợ mục tiêu của Dự án. Kiểm tra tính thống nhất của các số liệu MCLTT cấp huyện.

3. Hỗ trợ các chương trình tập huấn về MCLTT, như: lập kế hoạch, phát triển chuyên môn GV (tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc, giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật...), tăng cường sự tham gia của chính quyền địa phương và cộng đồng.

4. Những trường và điểm trường có Dự án đầu tư thì sử dụng kinh phí dự án để xây dựng MCLTT; những nơi chưa có nguồn kinh phí của Dự án thì sử dụng kinh phí chi thường xuyên và nguồn vốn huy động trong cộng đồng để đầu tư, xây dựng.

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Kiểm tra và giám sát tiến độ thực hiện và hoàn thành MCLTT ở các địa phương.

2. Kiểm tra tính thống nhất của các số liệu MCLTT các huyện, tỉnh. Đánh giá các kết quả của các hỗ trợ mục tiêu của Dự án (đối với các đơn vị thí điểm).

3. Xem xét và điều chỉnh về MCLTT để phù hợp với tiến độ và những điều kiện phát triển đất nước và địa phương.

4. Xây dựng kế hoạch và ban hành quy định chính thức MCLTT trên phạm vi toàn quốc cho các trường, điểm trường tiểu học.

KT BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Thứ trưởng
Đặng Huỳnh Mai

Vận dụng tư tưởng...

(Tiếp theo trang 5)

định giáo dục là quốc sách hàng đầu. Điều này có nghĩa là ngoài sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với công tác giáo dục thì bản thân ngành giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí phải vươn lên trong nhận thức và hành động cho xứng đáng với tầm vóc mà xã hội mong đợi, như Bác đã nói: Dân tộc Việt Nam ta có truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo. Dân tộc ta vì trọng đạo làm người mà tôn sư và coi trọng giáo dục".

Trước mắt đất nước ta còn nhiều khó khăn cũng như thách thức, nhưng chắc chắn rằng trong tương lai, nếu chúng ta có bước đi cụ thể, thích hợp, huy động được các lực lượng xã hội cùng tham gia, hay nói cách khác là thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục trong cũng như ngoài nước, như Bác Hồ căn dặn: "Làm phải có kế hoạch, có từng bước, việc gì cũng phải từ nhỏ dần đến to, từ dễ dần đến khó, từ thấp dần đến cao", thì tin rằng việc xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL cũng như sự nghiệp đổi mới giáo dục của đất nước ta sẽ giành thắng lợi trong tương lai.❑

Ghi chú: Tài liệu sử dụng chủ yếu là: **Tài liệu nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh** (dùng cho cán bộ chủ chốt và báo cáo viên) xuất bản tháng 6/2003 và **Hồ Chí Minh toàn tập.**

Chất lượng giáo dục...

(Tiếp theo trang 14)

góp vào việc đáp ứng những yêu cầu mới của đào tạo nguồn nhân lực, phục vụ cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Nâng cao chất lượng GDPT trong bối cảnh hội nhập quốc tế đòi hỏi phải hiểu biết và vận dụng không ít các giá trị mới của GD nhân văn và GD quốc tế trong quá trình đổi mới chương trình, SGK ở các cấp, bậc học phổ thông. Đây là một trong những thách thức đối với GDPT Việt Nam.

Mục tiêu phấn đấu để sớm tiếp cận với trình độ của GDPT các nước phát triển trong khu vực và thế giới (nêu trong Nghị quyết 40/ 2000/QH khoá10 của Quốc hội) sẽ tạo điều kiện để GDPT Việt Nam hội nhập và tham gia giải quyết những vấn đề chung của GDPT thế giới, đóng góp những cơ sở quan trọng cho nền GD vì hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và thế giới. ❑

* Khái niệm "Chuẩn chương trình" đang là vấn đề cần cân nhắc, trao đổi ý kiến vì có nhiều tên gọi và cách hiểu khác nhau ở trong và ngoài nước. Trong bài này, chúng tôi sử dụng tên gọi "chuẩn chương trình".